

Bản dịch Tóm lược trên [The Epoch Time](#) về phiên điều trần về các hoạt động của Trung Quốc tại Đông Nam Á và những tác động về kinh tế, chiến lược và an ninh đối với Mỹ, ngày 4/2/2010 tại Ủy ban An ninh gia đình Kinh tế và An ninh Mỹ - Trung (USCC), Quốc hội Mỹ

.

\*\*\*\*\*

WASHINGTON – Trong buổi điều trần chiều ngày 4 tháng 2 tại Capitol, các nghị sĩ Quốc hội Mỹ và các chuyên gia đến từ Bộ Ngoại giao và Bộ Quốc phòng, giới học giả và các thành viên phi chính phủ đã tham gia triển lãm bày tỏ các hoạt động của Trung Quốc ở Đông Nam Á, và những tác động về kinh tế, chiến lược và an ninh đối với Mỹ. Các quan ngại của các nhà lập pháp láng giềng chung biên giới biển và đất liền với Trung Quốc ở phía Nam cũng đề cập thảo luận, liên quan đến việc Trung Quốc gia tăng đe dọa và sẵn sàng sử dụng vũ lực để củng cố các yêu sách lãnh thổ của mình.

Buổi điều trần được tiến hành bởi Ủy ban An ninh gia đình Kinh tế và An ninh Mỹ - Trung (USCC), có chức năng vận hành cho Quốc hội về các hoạt động của Trung Quốc.

“Các bài ở Biển Đông, Trung Quốc ngày càng trở nên hiếu chiến – thậm chí khiêu khích – nhằm vào các nhà lập pháp trong các vấn đề trên biển”, Tiến sĩ Richard Cronin thuộc Trung tâm Henry L. Stimson nói. Tiến sĩ Cronin nhận định rằng có vẻ như Trung Quốc đang triển khai lập trình thời kỳ trước năm 1995, khi họ sẵn sàng hành động quân sự để củng cố yêu sách lãnh thổ của mình ở Biển Đông.

“Kể từ thập niên 50, Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa đã đòi yêu sách hậu hê ở Biển Đông như thế là vùng biển của Trung Quốc”, Tiến sĩ Andrew Scobell, thuộc Trung tâm nghiên cứu Texas A&M nói.

“[Từ cuối năm 2007] Trung Quốc đã gia tăng tuần tra hải quân, gây áp lực ngăn chặn các công ty dầu khí nước ngoài hoạt động trong vùng biển tranh chấp, [tiến hành các bước đi tăng cường taïi quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa,] và đến phòng áp đặt lệnh cấm đánh bắt cá ở một số khu vực biển”, Bronson Percival, thuộc Trung tâm Phân tích Hải quân (CNA) cho biết. Theo Percival, Trung Quốc không định các tranh chấp là “vấn đề song phương,” như giữa Trung Quốc và một quốc gia yếu hơn, và không thể đem ra xử lý bởi “các cơ chế đa phương.”

Năm ngoái, Trung Quốc đã thể hiện cao độ hành động hung hăng đối với các tàu Hải quân Mỹ. Vào tháng 3 năm 2009 tàu hải quân Mỹ Impeccable khi đang ở vùng biển quốc tế

Biển Đông đã bắt các tàu Trung Quốc quấy rối và đòi phải rời khỏi khu vực hoặc “phải chừa hàu qu,” nghi sỹ Dana Rohrabacher (đảng Cộng hòa ở bang CA) xác nhận. Số cơ tăng tiếp đã xảy ra hai tháng sáu với khu trục hạm USS John S. McCain.

“Những hành động này mang ý nghĩa rõ ràng. Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa qua các hành động của họ nêu lên tiến hiêu một cách hiêu chiến về thặng dư và kiểm soát Biển Đông”, ông Rohrabacher nói. Ông nói thêm rằng, Trung Quốc hành động hiêu chiến như thể đối với Mỹ thì có thể hình dung là cao độ khác biệt trong khu vực biển để dọa nhê thế nào.

“Chúng tôi lên án mạnh mẽ cao độ hành động gây nguy hiểm cho an toàn của các con tàu của chúng ta, và đó là sự vi phạm rõ ràng các chuân mực quốc tế về phòng xữ trên biển thuộc phạm vi bên ngoài lãnh hải”, Phó Trư lý Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, ông Robert Scher cho biết. Ông không định rằng Mỹ bác bỏ bất kỳ nỗ lực nào nhằm hạn chế quyền tiếp do trên biển trong vùng tiếp quản kinh tế (EEZ). Gần 40% đối tượng trên thế giới nằm trong vùng tiếp quản kinh tế 200 hải lý. Do đó, theo Scher, quyền tiếp do hàng hải phải được duy trì vì lợi ích kinh tế toàn cầu và hoà bình quốc tế.

Nghiệp sỹ Rohrabacher cho rằng : mặc dù không có mối đe dọa quân sự thối nát nào đối với Trung Quốc, nhưng họ đang củng cố quân đội với quy mô lớn, và hi vọng họ sẽ đang bị chúng ta bỏ qua. Ông đã nói rằng tên là chúng và tinh và tên là đến đến để hãm mà Trung Quốc đang phát triển, với ý định ngăn chặn chúng ta khỏi trở lại các đường mình trong khu vực.

Theo ủy viên Larry M. Wortzel, người đứng chủ trì buổi điều tra, lập luận rằng hải quân đang lớn mạnh của Trung Quốc được xem như mối đe dọa tiềm tàng đối với các nước có tranh chấp trên biển với Trung Quốc như Việt Nam, Brunei, Indonesia, Malaysia, Philippines và Đài Loan. Ông nói rằng, trong chuyến thăm Việt Nam của ủy ban hai tháng mới hai vừa qua, họ đã nhiều lần nghe phía Việt Nam bày tỏ lo ngại về tình hình biển của Trung Quốc ở Biển Đông, liên quan đến các tranh chấp lãnh thổ giữa hai nước.

Các đại biểu tham dự điều tra thông nhất rằng Mỹ nên can thiệp nhiều hơn tại khu vực và Mỹ có vai trò quan trọng trong việc ngăn chặn Trung Quốc thông qua triển khai ở Biển Đông và trong việc đàm phán báo cáo do di chuyển của lực lượng và trang Mỹ và đường vận chuyển năng lượng.

## **ASEAN lo ngại khi Trung Quốc phát triển thối nát mới**

Trong thập niên 90, các nước Đông Nam Á đã từng rất lo ngại rằng Trung Quốc có thể làm điều gì đó, nhất là liên quan tới các lãnh thổ ở Biển Đông mà họ đòi hỏi chủ quyền. Walter Lohman, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Châu Á, thuộc Quỹ Heritage, đã nói rằng về các hành động để đầu của Trung Quốc trong tranh chấp quần đảo Trường Sa với Philippines và trong cuộc khủng hoảng tên là tại eo biển Đài Loan năm 1995-1996. Tuy nhiên, vào cuối thập niên 1990 và những năm đầu sau năm 2000, Trung Quốc bắt đầu tạo hình ảnh của mình với việc sử dụng “cuộc tấn công hấp dẫn”, bắt tay hợp tác và nhận mệnh tại quan hệ thối nát mới hơn là các tranh chấp lãnh thổ.

Nhóm thành viên sáng lập của ASEAN (Hiệp hội các nước Đông Nam Á) vào năm 1967 là Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore và Thái Lan, gia nhập sau là Brunei, Campuchia, Lào, Myanmar (Burma) và Việt Nam. Mục đích là liên kết kinh tế, chính trị và văn hóa khu vực.

Quan hệ kinh tế giữa Trung Quốc và ASEAN phát triển hàng năm và nhiều khu vực phát triển hơn nữa sau khi Hiệp định Thương mại Tự do Trung Quốc – ASEAN (CAFTA) có hiệu lực vào ngày 1 tháng 1 năm nay. Thương mại hai chiều của Trung Quốc và các nước ASEAN đạt \$193 tỷ trong năm 2008, vượt qua Mỹ với \$181 tỷ, giúp Trung Quốc trở thành đối tác thương mại lớn thứ ba của ASEAN sau Liên minh châu Âu và Nhật Bản. “Xét về qui mô thương mại, CAFTA chỉ đứng sau Cộng đồng Châu Âu (European Community) và Hiệp định Thương mại Tự do Bắc Mỹ (NAFTA)”, giáo sư Donald E. Weatherbee, Đại học South Carolina, nói.

“Theo Ban Thương ký ASEAN, thương mại giữa ASEAN và Trung Quốc đã duy trì tốc độ tăng trưởng trung bình là 26% hàng năm kể từ 2003,” Walter Lohman từ Heritage Foundation nói. “... có thể dự kiến rằng thương mại của Trung Quốc với ASEAN sẽ tiếp tục tăng trưởng với tốc độ nhanh hơn thương mại của các đối tác khác với ASEAN .... Trung Quốc đã trở thành đối tác thương mại lớn nhất của Malaysia và Việt Nam, và là đối tác lớn thứ hai của Philippines, Thái Lan, Singapore và Myanmar”, Giáo sư Weatherbee nói.

Tăng trưởng thương mại được các nước này chào đón, nhưng sự tăng trưởng của Trung Quốc ở châu Á khiến cho các nước này cảm thấy bất an về các động cơ của Trung Quốc. Ông nhận dân tin đang có giá thấp và Trung Quốc không muốn định giá lại, “xuất khẩu của ASEAN kém cạnh tranh trên thị trường toàn cầu, và nhập khẩu từ Trung Quốc – sự gia tăng với CAFTA – cạnh tranh hơn ở thị trường nội địa ASEAN. Việt Nam nhận thấy cần thiết phải phá vỡ gia đình tiền của miền, và các nước ASEAN khác, đặc biệt là Thái Lan, có thể sẽ phải hành động theo cho phù hợp”, Giáo sư Weatherbee nói. Ông cũng cho rằng, nhiều tiếng nói ở Indonesia - là thị trường lớn nhất ASEAN- lo ngại rằng hàng nhập khẩu rẻ hơn từ Trung Quốc sẽ dẫn đến mất việc làm trầm trọng trong các ngành công nghiệp, nông nghiệp, và thu nhập.

Gia tăng quan hệ thương mại và đầu tư tạo cho Trung Quốc đóng góp nhiều cho tăng trưởng đây họ không có. Giáo sư Weatherbee nhận xét: nhân vật thứ hai của Trung Quốc là Tập Cận Bình tại Phnom Penh ký 14 hiệp định hợp tác kinh tế giữa Trung Quốc và Campuchia chỉ hai ngày sau nước này đã trực tiếp xuất hiện

hàng 20 người từ nãn thiêu sê Ngô Duy Nhi, những người đã được Cao Ủy Liên Hiệp quốc về người tỵ nạn (UNHCR) bảo vệ.

### **Người trưởng Clinton: ‘Mỹ triển khai’**

Tất cả những người ra đi từ biên giới nói về tầm quan trọng của biên phòng Nam Á đối với Trung Quốc và đối với các nước khác phụ thuộc vào việc đi lại ở đây. “Các tuyến đường biên qua khu vực Đông Nam Á là một trong những tuyến biên rãn nhất và quan trọng nhất của thế giới. Năm ngoái, 90% lượng dầu nhập khẩu của Trung Quốc được chuyên chở qua eo biển Malacca”, David B. Shear, Phó Trưởng Bộ Ngoại giao nói.

Tuy vậy, theo những người tham gia đi từ biên, Mỹ thiếu một chiến lược rõ ràng đối với khu vực

“Phân lập Chính phủ các nước ASEAN trông đợi sự can thiệp sâu hơn của Mỹ. Đối với thời Tổng thống George W. Bush, nhận thức chủ yếu là Mỹ chỉ quan tâm đến việc chống khủng bố và thối nát với các nhu cầu khác của Đông Nam Á”, Tiến sĩ Ellen Frost, trưởng Viện Kinh tế Quốc tế Peterson, nhận định. Chính quyền Obama đã nỗ lực làm mới và mở rộng sự can thiệp của Mỹ ở Đông Nam Á. Tháng 7 năm 2009, Ngoại trưởng Clinton đã ký *Hiệp ước Thân thiện và Hợp tác*, điều chỉnh chính sách của chính quyền Bush và tạo cơ sở pháp lý cho quan hệ Mỹ-ASEAN. Cũng trong tháng này, bà đã tham dự Diễn đàn Khu vực ASEAN ở Phuket, Thái Lan, nơi bà tuyên bố: “Mỹ đang triển khai”.

“Tuyên bố Clinton” rõ ràng là sự đáp trả, thể hiện quan ngại rãn rãn sự tham gia của Trung Quốc trong khu vực tạo ra bất ổn tiềm tàng, đặc biệt là ở lưu vực sông Mekong và Biên phòng”, Tiến sĩ Cronin nói.

Hội tháng 11, Tổng thống Obama đã gặp ASEAN -10 trong chuyến thăm Singapore và dự Hội nghị Hợp tác Kinh tế Châu Á – Thái Bình Dương (APEC) và đây là cuộc gặp đầu tiên của Tổng thống Mỹ với tất cả những người đồng đầu chính phủ các nước ASEAN. Và ngày 1 tháng 2, Nhà Trắng thông báo rằng Tổng thống sẽ thăm Indonesia và Úc vào tháng ba.

## Sẽ tham gia của Trung Quốc vào các dự án cơ sở hạ tầng mang tính huỷ hoại

Baño caño bởng vủn bản của cởa tỉn sủ Cronin tạỉ phiẻn điẻu trận phận lỏn đẻ cập vủ quyẻt đẻnh của Trung Quốc xây táp đẻp thủy điẻn trẻn thỏng nguỏn sỏng Mekong, điẻu mà ông nỏi là sủ có tác đẻng tàn phá môi trỏng ở các nỏc hỏ nguỏn sỏng Mekong nhủ Campuchia, Lào, Thái Lan và Viẻt Nam. Ông cỏng quy lỏi cho các quỏc gia hỏ nguỏn nảỷ có cái nhìn thỏn cỏn khi theo đủi sủ phát triẻn không bỏn vủng táp đẻng đẻn môi trỏng vủi kỏ hoẻch xây đẻng 13 con đẻp trẻn đỏng chính ở hỏ nguỏn sỏng Mekong

“... Các con đẻp ở đỏng chính của cỏ thỏng nguỏn sỏng Mê Kông ở Trung Quốc lỏn hỏ nguỏn sỏng Mekong ở Lào, Thái Lan, Campuchia [và Viẻt Nam] sủ có tác đẻng không thỏ lỏng đẻng đẻi vủi con ngỏi, an ninh lỏng thỏc và môi trỏng sỏng trỏn toàn bỏ lỏu vủc sỏng Mekong”, Tỉn sủ Cronin nỏi. Viẻc bỏo tỉn các nguỏn cá, điẻu mà nhiẻu dân chủng kiẻm sỏng phỏ thuỏc vào, không tỏng ỏng vủi các con đẻp chính.

Biẻnh luận vủ viẻn trỏ của Trung Quốc cho các nỏc ở ỏng Nam Á, Ernest Z. Bower, Trung tâm Nghiẻn cỏu Chiẻn lỏc và Quốc tỉ (CSIS), cho biẻt:

“Thông thỏng, tài trỏ của Trung Quốc đẻng sủ đẻng vảo các dự án không cỏn thỏt, phỏc vủ mỏc đẻch chính trỏ hỏn là yẻu cỏu thỏc tỉ. Các dự án này chỉ mang lỏi cho các chính trỏ gia bản điẻa hỏn là các yẻu cỏu thỏc tỉ. “

[Gary Feuerberg](#)

21-02-2010

**Người dịch: Phạm Nga**